

Khảo sát các hộ gia đình trồng lúa ở Việt Nam

BẢNG HỎI HỘ GIA ĐÌNH

Wave 2

**Lưu ý: Cán bộ khảo sát (CBKS) sử dụng bảng hỏi này phỏng vấn chủ hộ. Trong trường hợp chủ hộ không thể tham gia phỏng vấn, CBKS phỏng vấn một thành viên khác trong hộ am hiểu về nhân khẩu và hoạt động kinh tế, nông nghiệp của hộ gia đình.*

Mục 0: Thông tin chung về hộ

Mục 0.1: Thông tin liên hệ

0.01 Họ tên chủ hộ	
0.02 Mã hộ	
0.03 Tỉnh/Thành phố	1=Đồng Tháp 2=Long An 3=An Giang 4=Cần Thơ
0.04 Huyện/Quận	
0.05 Xã/Phường/Thị trấn	
0.06 Thôn/khóm/ấp	
0.07 Địa chỉ của hộ	
0.08 Số điện thoại liên hệ chính	
0.09 Số điện thoại liên hệ thay thế	

Mục 0.2: Thời gian và kết quả thăm nhà hộ

0.10 Đây là lần thứ mấy CBKS tới thăm nhà hộ?	1=Lần đầu tiên 2=Lần thứ hai 3=Lần thứ ba
0.11 Ngày	
0.12 Giờ	
0.13 Tên CBKS	
0.13a Mã CBKS	
0.14 Tên CBGS	_____ 0. Không có cán bộ giám sát đi cùng
0.14a Mã CBGS	_____ 0. Không có cán bộ giám sát đi cùng
0.15 CBKS có thể tiến hành phỏng vấn hộ không?	1=Có → 0.17 2=Không
0.16 Nếu không, vui lòng nêu rõ lý do?	1=Hộ không còn sinh sống tại địa bàn khảo sát → CBKS kết thúc phiếu, chuyển sang mẫu tiếp theo 2=Không thể xác định vị trí nhà của hộ → CBKS gọi điện cho hộ hoặc nhờ cán bộ dẫn đường hỗ trợ 3=Không có ai ở nhà → CBKS kết thúc phiếu và tới thăm nhà hộ vào dịp khác 4= Không có người trưởng thành ở nhà → CBKS kết thúc phiếu và tới thăm nhà hộ vào dịp khác 5=Hộ yêu cầu lùi lịch phỏng vấn → CBKS kết thúc phiếu và tới thăm nhà hộ vào dịp khác 6=Từ chối tham gia → CBKS kết thúc phiếu, chuyển sang mẫu tiếp theo 96=Khác (ghi rõ) → CBKS kết thúc phiếu và tới thăm nhà hộ vào dịp khác
0.17 Hộ có đồng ý cho ghi âm phỏng vấn không?	1=Có 2=Không

Mục 1: Danh sách thành viên hộ

Lời dẫn: Sau đây, tôi sẽ hỏi một số câu hỏi liên quan đến bản thân anh/chị và các thành viên trong hộ. Thành viên hộ là những người ăn chung, ở chung, chung quỹ thu chi từ 6 tháng trở lên trong 12 tháng qua.

1.01 Hộ gia đình của anh/chị hiện đang có bao nhiêu người sinh sống, bao gồm cả anh/chị?				
MÃ THÀNH VIÊN	DANH SÁCH THÀNH VIÊN TRONG HỘ GIA ĐÌNH TỪ KHẢO SÁT ĐẦU KỲ	1.02 [TÊN] có còn là thành viên trong hộ gia đình không? 1=Có → 1.03a 2=Không	1.03 Lý do chính khiến [TÊN] không còn là thành viên trong hộ gia đình? 1=Cưới vợ/chồng 2=Ly dị/ly thân 3=Đi học hoặc tham gia tập huấn/hội thảo 4=Đi làm 5=Đi tìm việc 6=Chuyển đến ở cùng người thân khác 7=Đã mất 96=Khác (ghi rõ) → Chuyển sang thành viên tiếp theo	1.03a Mỗi quan hệ của [TÊN] với chủ hộ hiện tại của hộ là gì? <i>NẾU HỘ KHÔNG CÓ THAY ĐỔI VỀ CHỦ HỘ (TỨC THÀNH VIÊN ĐẦU TIÊN TRONG DANH SÁCH DƯỚI ĐÂY VẪN LÀ CHỦ HỘ), CBKS KHÔNG TIẾP TỤC HỎI CÂU NÀY CHO CÁC THÀNH VIÊN TIẾP THEO</i> 1=Chủ hộ 2=Vợ/chồng 3=Con trai/con gái (bao gồm cả con nuôi) 4=Con rể/con dâu 5=Ba/mẹ 6=Ba/mẹ vợ/chồng 7=Anh/chị/em 8=Cháu 9=Ông/bà 96=Khác (ghi rõ)
1				
2				
3				
...				

Mục 1.1: Thành viên mới

Lời dẫn: Sau đây, tôi sẽ hỏi về thông tin của các thành viên mới trong hộ kể từ tháng [THÁNG THAM GIA KHẢO SÁT ĐẦU KỲ].

MÃ THÀNH VIÊN	1.04 Xin anh/chị vui lòng cho biết họ và tên của từng thành viên mới trong hộ kể từ tháng [THÁNG THAM GIA KHẢO SÁT ĐẦU KỲ]	1.05 Giới tính của [TÊN] 1=Nam 2=Nữ	1.06 Năm sinh của [TÊN] <i>TÍNH THEO NĂM DƯƠNG LỊCH</i> <i>GHI ĐỦ 4 CHỮ SỐ</i>	1.06a Tuổi của [TÊN] <i>PHÂN MỀM TỰ ĐỘNG TÍNH TOÁN</i>	1.07 Mối quan hệ của [TÊN] với chủ hộ hiện tại của hộ là gì? 1=Chủ hộ 2=Vợ/chồng 3=Con trai/con gái (bao gồm cả con nuôi) 4=Con rể/con dâu 5=Ba/mẹ 6=Ba/mẹ vợ/chồng 7=Anh/chị/em 8=Cháu 9=Ông/bà 96=Khác (ghi rõ)	1.08 [TÊN] được sinh ra ở tỉnh/thành phố nào? <i>CHỌN TỪ DANH SÁCH CÁC TỈNH</i> 96=Khác (ghi rõ) 97=Không biết	1.09 [HỎI CHO THÀNH VIÊN TỪ 6 TUỔI TRỞ LÊN] Bằng cấp cao nhất mà [TÊN] đạt được là gì? 0=Không có bằng cấp 1=Tiểu học 2=Trung học cơ sở 3=Trung học phổ thông 4=Trường phổ thông nghề 5=Cao đẳng, Đại học hoặc cao hơn 96=Khác (ghi rõ) 97=Không biết 99=Từ chối trả lời
21							
22							
23							
...							

Mục 2: Tình trạng di trú và các khoản tiền hộ nhận được trong 12 tháng qua

Mục 2.1: Tình trạng di trú

Lời dẫn: Sau đây, tôi sẽ hỏi anh/chị về tình trạng di trú trong 12 tháng qua của các thành viên từ 15 tuổi trở lên.

<p>MÃ THÀNH VIÊN</p> <p>HỎI CHO THÀNH VIÊN TỪ 15 TUỔI TRỞ LÊN</p>	<p>2.01 Trong 12 tháng qua, [TÊN] có lúc nào vắng mặt khỏi hộ không?</p> <p><i>VẮNG MẶT KHỎI HỘ TỨC LÀ KHÔNG Ở TRONG HỘ VÀ QUA ĐÊM Ở NƠI KHÁC</i></p> <p>1=Có 2=Không → Thành viên tiếp theo</p>	<p>2.02 Trong 12 tháng qua, [TÊN] vắng mặt khỏi hộ bao nhiêu ngày?</p> <p><i>NẾU < 14 → Thành viên tiếp theo</i></p>	<p>2.03 [TÊN] vắng mặt vào (các) tháng nào?</p> <p><i>CHỌN TẤT CẢ CÁC ĐÁP ÁN ĐÚNG</i></p> <p>1=Tháng 1/2024 2=Tháng 2/2024 3=Tháng 3/2024 4=Tháng 4/2024 5=Tháng 5/2024 6=Tháng 6/2024 7=Tháng 7/2024 8=Tháng 8/2024 9=Tháng 9/2024 10=Tháng 10/2024 11=Tháng 11/2024 12=Tháng 12/2024</p>	<p>2.04 Lý do [TÊN] vắng mặt khỏi hộ là gì?</p> <p><i>CHỌN TẤT CẢ CÁC ĐÁP ÁN ĐÚNG</i></p> <p>1=Đi làm 2=Đi tìm việc 3=Đi học hoặc tham gia tập huấn/hội thảo 4=Thăm người thân/bạn bè 6=Đi khám chữa bệnh 96=Khác (ghi rõ) 97=Không biết 99=Từ chối trả lời</p>	<p>2.05 <i>[CHỈ HỎI NẾU 2.04=1 HOẶC 2.04=2]</i></p> <p>Tổng số tiền [TÊN] gửi về cho hộ trong lúc vắng mặt khỏi hộ là bao nhiêu?</p> <p>_____ nghìn Đồng</p>
1					
2					
3					
...					

Mục 2.2: Tiền nhận được

Lời dẫn: Tiếp theo, tôi sẽ hỏi về các khoản tiền, quà tặng, hỗ trợ hiện vật mà hộ anh/chị nhận được từ những người không phải thành viên hộ.

2.06 Trong 12 tháng qua, hộ gia đình có nhận được tiền, quà tặng hay hỗ trợ hiện vật từ họ hàng, bạn bè hoặc các cá nhân khác không thuộc hộ gia đình không? (Ví dụ cho các dịp như đám cưới, đám ma, thăm ốm, sinh nhật v.v.)	1=Có 2=Không → Mục 3 97=Không biết → Mục 3 99=Từ chối trả lời → Mục 3
2.07 Trong 12 tháng qua, tổng giá trị các khoản tiền, quà tặng, hỗ trợ hiện vật mà hộ gia đình anh/chị nhận được từ những người khác là bao nhiêu?	_____ nghìn Đồng

Mục 3: Bảo hiểm lượng mưa

Lời dẫn: Tiếp theo, tôi sẽ hỏi anh/chị một số câu hỏi liên quan đến bảo hiểm lượng mưa. Đây là loại bảo hiểm được chi trả dựa trên sự thay đổi bất thường của lượng mưa như cao quá ngưỡng quy định.

3.01 Kể từ tháng [THÁNG THAM GIA KHẢO SÁT ĐẦU KỲ], anh/chị hoặc các thành viên trong hộ có nhận được bất kỳ thông tin nào liên quan đến bảo hiểm lượng mưa không?	1=Có 2=Không
3.02 Kể từ tháng [THÁNG THAM GIA KHẢO SÁT ĐẦU KỲ], hộ gia đình anh/chị đã mua bảo hiểm lượng mưa chưa?	1=Rồi → 3.04 2=Chưa
3.03 Có phải hộ gia đình anh/chị chưa mua bảo hiểm lượng mưa vì [...] không?	1=Có 2=Không
a. Không đủ khả năng chi trả cho bảo hiểm	
b. Không hiểu về cách bảo hiểm lượng mưa hoạt động	
c. Không tin tưởng công ty bảo hiểm	
d. Hộ không có rủi ro gì từ thời tiết	
e. Có thể nhờ người khác giúp đỡ nếu cần thiết mà không cần đến bảo hiểm	
3.04 Tính trên thang điểm từ 0 đến 10, với 0 là Chắc chắn sẽ không mua và 10 là Chắc chắn sẽ mua, anh/chị đánh giá mức độ sẵn sàng mua bảo hiểm lượng mưa trong 12 tháng tới của hộ ở mức nào?	
3.05 Anh/chị có trao đổi về bảo hiểm lượng mưa với hàng xóm, bạn bè, hay họ hàng của mình trong 12 tháng qua không?	1=Có 2=Không → 3.08
3.06 Anh/chị có trao đổi về bảo hiểm lượng mưa với hàng xóm, bạn bè, hay họ hàng của mình trong 14 ngày qua không?	1=Có 2=Không → 3.08
3.07 Trong 14 ngày qua, anh/chị đã trao đổi về bảo hiểm lượng mưa với bao nhiêu người là hàng xóm, bạn bè, họ hàng của mình?	

<p>3.08 Anh/chị có phải thành viên của Hợp tác xã, Hội nông dân hay Hội phụ nữ không? Nếu có, trong 12 tháng qua, thông tin về bảo hiểm lượng mưa có được thảo luận giữa các thành viên thuộc Hợp tác xã, Hội Nông dân, hay Hội Phụ nữ mà anh/chị tham gia không?</p> <p>CHỌN TẤT CẢ CÁC ĐÁP ÁN ĐÚNG</p> <p>KHÔNG CHỌN ĐỒNG THỜI MÃ 4, MÃ 99 VỚI CÁC MÃ KHÁC</p>	<p>1=Có, được thảo luận giữa các thành viên của Hợp tác xã 2=Có, được thảo luận giữa các thành viên của Hội Nông dân 3=Có, được thảo luận giữa các thành viên của Hội Phụ nữ 4=Không 99=Tôi không phải thành viên của Hợp tác xã, Hội nông dân và Hội phụ nữ</p>
<p>3.09 Trên thang đo từ 0 đến 10 với 0 là Không hiểu chút nào và 10 là Hiểu rất rõ, anh/chị đánh giá mức độ hiểu biết của mình về bảo hiểm lượng mưa ở mức nào?</p>	
<p>3.10 CBKS ghi nhận tên NTL phần này</p> <p><i>CHỌN TỪ DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘ</i></p>	

Mục 4: Trồng trọt

Mục 4.1: Đất đai

4.01 Xin anh/chị cho biết số mảnh đất hộ sở hữu, cho thuê, đi thuê, hoặc sử dụng miễn phí kể từ tháng [THÁNG THAM GIA KHẢO SÁT ĐẦU KỲ]? _____ mảnh

Mục 4.2: Cây lúa

TÊN MÙA VỤ	4.02 Hộ anh/chị có trồng lúa trong [TÊN MÙA VỤ] không? 1=Có 2=Không → Chuyển sang mùa vụ tiếp theo	4.02a [CHỈ HỎI NẾU HỘ KHÔNG TRỒNG BẤT KỲ VỤ LÚA NÀO TẠI CÂU 4.02] Lý do hộ anh/chị không trồng lúa trong năm 2024? 1=Cho thuê đất 2=Chuyển đổi cây trồng 96=Khác (ghi rõ) → Chuyển sang mục 4.3	4.03 Hộ anh/chị trồng giống lúa nào trong [TÊN MÙA VỤ]? CHỌN TẤT CẢ CÁC ĐÁP ÁN ĐÚNG		4.04 Tổng diện tích trồng lúa của hộ trong [TÊN MÙA VỤ]? _____ m ²	4.05 Trong [TÊN MÙA VỤ], hộ anh/chị gieo sạ một lần hay nhiều lần? 1=Gieo sạ nhiều lần 2=Chỉ gieo sạ một lần
			1=Đài Thom 8 2=Nàng Hoa 9 3=Jasmine 85 4=RVT 5=OM5451 6=OM4218 7=OM4900 8=OM7347 9=OM2517 10=OM18	11=IR50404 12=Nếp CK92 13=ST25 14=IR 4625 15=ML 202 16=OM 380 17=ST24 18=Nếp Long An 19=Cửu Long 555 96=Khác (ghi rõ)		
a. Vụ Đông Xuân 2023/24						
b. Vụ Hè Thu 2024						
c. Vụ Thu Đông 2024						

TÊN MÙA VỤ	4.06 Hộ anh/chị bắt đầu gieo sạ cho [TÊN MÙA VỤ] vào thời gian nào? <i>CBKS LƯU Ý KIỂM TRA TÍNH LOGIC CỦA CÂU TRẢ LỜI VỚI THỜI GIAN GIEO TRỒNG CỦA TỪNG MÙA VỤ</i> <i>GHI NHẬN THEO THÁNG DƯƠNG LỊCH</i>		4.06a [CHỈ HỎI NẾU ĐÁP ÁN CÂU 4.05 BẰNG '1'] Hộ anh/chị bắt đầu gieo sạ lại cho [TÊN MÙA VỤ] vào thời gian nào? <i>CBKS LƯU Ý KIỂM TRA TÍNH LOGIC CỦA CÂU TRẢ LỜI VỚI THỜI GIAN GIEO TRỒNG CỦA TỪNG MÙA VỤ</i> <i>GHI NHẬN THEO THÁNG DƯƠNG LỊCH</i>			
	Tháng		Tuần	Tháng		Tuần
a. Vụ Đông Xuân 2023/24	1=08/2023 2=09/2023 3=10/2023 4=11/2023	5=12/2023 6=01/2024 7=02/2024	1=Tuần 1 2=Tuần 2 3=Tuần 3 4=Tuần 4	1=08/2023 2=09/2023 3=10/2023 4=11/2023	5=12/2023 6=01/2024 7=02/2024	1=Tuần 1 2=Tuần 2 3=Tuần 3 4=Tuần 4
b. Vụ Hè Thu 2024	1=12/2023 2=01/2024 3=02/2024 4=03/2024	5=04/2024 6=05/2024 7=06/2024 8=07/2024	1=Tuần 1 2=Tuần 2 3=Tuần 3 4=Tuần 4	1=12/2023 2=01/2024 3=02/2024 4=03/2024	5=04/2024 6=05/2024 7=06/2024 8=07/2024	1=Tuần 1 2=Tuần 2 3=Tuần 3 4=Tuần 4
c. Vụ Thu Đông 2024	1=03/2024 2=04/2024 3=05/2024 4=06/2024 5=07/2024	6=08/2024 7=09/2024 8=10/2024 9=11/2024	1=Tuần 1 2=Tuần 2 3=Tuần 3 4=Tuần 4	1=03/2024 2=04/2024 3=05/2024 4=06/2024 5=07/2024	6=08/2024 7=09/2024 8=10/2024 9=11/2024	1=Tuần 1 2=Tuần 2 3=Tuần 3 4=Tuần 4

TÊN MÙA VỤ	4.07 Anh/chị nhận được lịch gieo sạ cho [TÊN MÙA VỤ] từ cán bộ địa phương vào thời gian nào?			4.08 [CHỈ HỎI NẾU ĐÁP ÁN CÂU 4.07 KHÁC '9'] Trên thang đo từ 0 đến 10, với 0 là Không có ảnh hưởng chút nào và 10 là Cực kỳ ảnh hưởng, anh/chị vui lòng cho biết lịch gieo sạ mà cán bộ địa phương khuyến cáo có ảnh hưởng như thế nào đến thời gian gieo sạ thực tế của hộ trong [TÊN MÙA VỤ]?	4.09 Hộ anh/chị thu hoạch lúa cho [TÊN MÙA VỤ] vào tháng nào? <i>CBKS LƯU Ý KIỂM TRA TÍNH LOGIC CỦA CÂU TRẢ LỜI VỚI THỜI GIAN THU HOẠCH CỦA TỪNG MÙA VỤ</i> <i>CHỌN TẤT CẢ CÁC ĐÁP ÁN ĐÚNG</i> <i>GHI NHẬN THEO THÁNG DƯƠNG LỊCH</i>	4.10 Hộ anh/chị đã thu hoạch được bao nhiêu lúa trong [TÊN MÙA VỤ]? <hr/> kilôgam <i>CBKS CÓ THỂ CẦN THỰC HIỆN QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG NẾU HỘ SỬ DỤNG ĐƠN VỊ TÍNH KHÔNG PHẢI LÀ KILOGRAM.</i> <i>THẮT THU GHI 0 → 4.13</i>	
a. Vụ Đông Xuân 2023/24	1=08/2023 2=09/2023 3=10/2023 4=11/2023	5=12/2023 6=01/2024 7=02/2024 8=Không nhớ	1=Tuần 1 2=Tuần 2 3=Tuần 3 4=Tuần 4		1=11/2023 2=12/2023 3=01/2024 4=02/2024	5=03/2024 6=04/2024 7=05/2024 8=06/2024	
	9=Không nhận được thông tin						

b. Vụ Hè Thu 2024	1=12/2023 2=01/2024 3=02/2024 4=03/2024 5=04/2024 10=Không nhận được thông tin	6=05/2024 7=06/2024 8=07/2024 9=Không nhớ	1=Tuần 1 2=Tuần 2 3=Tuần 3 4=Tuần 4		1=03/2024 2=04/2024 3=05/2024 4=06/2024 5=07/2024	6=08/2024 7=09/2024 8=10/2024 9=11/2024	
c. Vụ Thu Đông 2024	1=03/2024 2=04/2024 3=05/2024 4=06/2024 5=07/2024 11=Không nhận được thông tin	6=08/2024 7=09/2024 8=10/2024 9=11/2024 10=Không nhớ	1=Tuần 1 2=Tuần 2 3=Tuần 3 4=Tuần 4		1=06/2024 2=07/2024 3=08/2024 4=09/2024	5=10/2024 6=11/2024 7=12/2024 8=01/2025	

TÊN MÙA VỤ	<p>4.11 Hộ anh/chị đã bán bao nhiêu lúa thu hoạch được trong [TÊN MÙA VỤ]?</p> <p>_____ nghìn Đông</p> <p>_____ kilôgam</p> <p><i>KHÔNG BÁN, GHI '0' → 4.13</i></p>	<p>4.12 Hộ anh/chị đã thu được bao nhiêu tiền từ việc bán lúa của [TÊN MÙA VỤ]?</p> <p>_____ nghìn Đông</p>	<p>4.13 Trong [TÊN MÙA VỤ], hộ có phải đối mặt với tình trạng mưa lớn bất thường không?</p> <p><i>TÍNH CHO CÁ THỜI GIAN GIEO TRỒNG VÀ THU THOẠCH</i></p> <p>1=Có 2=Không → 4.17</p>	<p>4.14 Trong [TÊN MÙA VỤ], mưa lớn bất thường xảy ra vào tháng nào?</p> <p><i>CBKS LƯU Ý KIỂM TRA TÍNH LOGIC CỦA CÂU TRẢ LỜI VỚI THỜI GIAN GIEO TRỒNG VÀ THU HOẠCH CỦA TỪNG MÙA VỤ</i></p> <p><i>CHỌN TẤT CẢ CÁC ĐÁP ÁN ĐÚNG</i></p> <p><i>GHI NHẬN THEO THÁNG DƯƠNG LỊCH</i></p>	<p>4.15 Nếu so sánh với cùng mùa vụ này ở một năm bình thường (năm có lượng mưa bình thường), hộ đã phải chi thêm bao nhiêu tiền cho việc gieo trồng và chăm sóc lúa trong [TÊN MÙA VỤ]?</p> <p>1=0-<5% 2=5-<10% 3=10-<15% 4=15-<20% 5=20-<25% 6=25% trở lên</p>	<p>4.16 Nếu so sánh với cùng mùa vụ này ở một năm bình thường (năm có lượng mưa bình thường), sản lượng lúa trong [TÊN MÙA VỤ] của hộ đã giảm bao nhiêu phần trăm?</p> <p>1=0-<5% 2=5-<10% 3=10-<15% 4=15-<20% 5=20-<25% 6=25% trở lên</p>
a. Vụ Đông Xuân 2023/24				<p>1=08/2023 7=02/2024 2=09/2023 8=03/2024 3=10/2023 9=04/2024 4=11/2023 10=05/2024 5=12/2023 11=06/2024 6=01/2024</p>		
b. Vụ Hè Thu 2024				<p>1=12/2023 7=06/2024 2=01/2024 8=07/2024 3=02/2024 9=08/2024 4=03/2024 10=09/2024 5=04/2024 11=10/2024 6=05/2024 12=11/2024</p>		

c. Vụ Thu Đông 2024				1=03/2024 2=04/2024 3=05/2024 4=06/2024 5=07/2024 6=08/2024	7=09/2024 8=10/2024 9=11/2024 10=12/2024 11=01/2025		
------------------------------	--	--	--	----------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------	--	--

TÊN MÙA VỤ	4.17 Trong [TÊN MÙA VỤ], hộ anh/chị đã sử dụng bao nhiêu kilogram thóc giống? _____ kilogram	4.18 Trong [TÊN MÙA VỤ], hộ anh/chị đã chi bao nhiêu tiền để mua thóc giống? _____ nghìn Đồng	4.19 Trong [TÊN MÙA VỤ], hộ anh/chị đã sử dụng tổng cộng bao nhiêu kilogram phân bón lúa? _____ kilogram	4.20 Trong [TÊN MÙA VỤ], hộ anh/chị đã chi bao nhiêu tiền để mua phân bón lúa? _____ nghìn Đồng
a. Vụ Đông Xuân 2023/24				
b. Vụ Hè Thu 2024				
c. Vụ Thu Đông 2024				

TÊN MÙA VỤ	<p>4.21 Trong [TÊN MÙA VỤ], hộ anh/chị đã chi bao nhiêu tiền để mua thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu/diệt cỏ, diệt côn trùng)?</p> <p>_____ nghìn Đồng</p>	<p>4.22 Trong [TÊN MÙA VỤ], hộ anh/chị đã chi bao nhiêu tiền cho việc sử dụng lao động thuê ngoài hỗ trợ việc gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch lúa?</p> <p>_____ nghìn Đồng</p> <p><i>ĐIỀN '0' NẾU HỘ KHÔNG SỬ DỤNG LAO ĐỘNG THUÊ NGOÀI</i></p> <p><i>CHỈ TÍNH CHO LAO ĐỘNG KHÔNG SỬ DỤNG MÁY MÓC</i></p>
a. Vụ Đông Xuân 2023/24		
b. Vụ Hè Thu 2024		
c. Vụ Thu Đông 2024		

Lời dẫn: Sau đây là các câu hỏi hỏi chung cho tất cả các mùa vụ của năm 2024. Vì vậy, anh/chị vui lòng nghĩ về tất cả các mùa vụ trong năm 2024 khi đưa ra câu trả lời.

<p>HOẠT ĐỘNG</p>	<p>4.23 Tính cho tất cả các mùa vụ của năm 2024, hộ anh/chị đã chi bao nhiêu tiền để sử dụng máy móc cho việc [HOẠT ĐỘNG]?</p> <p><i>CHI PHÍ SỬ DỤNG MÁY MÓC BAO GỒM TIỀN THUÊ MÁY, THUÊ NHÂN CÔNG ĐIỀU KHIỂN (TRƯỜNG HỢP HỘ ĐI THUÊ MÁY MÓC) HOẶC CHI PHÍ KHẤU HAO, SỬA CHỮA, CHI PHÍ NHIÊN LIỆU (TRƯỜNG HỢP HỘ SỞ HỮU MÁY MÓC)</i></p> <p>_____ nghìn Đồng</p> <p><i>ĐIỀN '0' NẾU HỘ KHÔNG MẤT CHI PHÍ ĐỂ SỬ DỤNG MÁY MÓC</i></p>
<p>a. Cày đất, chuẩn bị ruộng</p>	
<p>b. Bón phân</p>	
<p>c. Phun thuốc bảo vệ thực vật</p>	
<p>d. Đập lúa và tiến hành các công đoạn trung gian trong quá trình chế biến lúa</p>	
<p>e. Tưới tiêu</p>	
<p>f. Gieo sạ</p>	

4.24 Hộ anh/chị có áp dụng các biện pháp sau đây để giảm thiểu tác động của hiện tượng thời tiết cực đoan lên việc trồng lúa trong năm 2024 không?	1=Có 2=Không
a. Thay đổi giống lúa gieo trồng	
b. Thay đổi ngày gieo sạ	
c. Thay đổi diện tích trồng lúa	
d. Thay đổi cách bón phân	
e. Thay đổi cách tưới tiêu	
f. Khác (ghi rõ)	
4.25 Anh/chị chủ yếu tiếp nhận các thông tin về lịch gieo sạ cho các mùa vụ từ ai?	1=Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 2=Cán bộ cấp tỉnh/thành phố 3=Cán bộ cấp huyện/quận 4=Cán bộ cấp xã/phường/thị trấn 96=Khác (ghi rõ)

Mục 4.3 Cây trồng khác

4.26 Trong 12 tháng qua, hộ anh/chị đã thu hoạch bao nhiêu loại cây trồng khác (ngoài cây lúa)? <i>CHỈ HỎI CHO CÂY TRỒNG ĐÓNG VAI TRÒ QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI HỘ</i>		_____ loại cây trồng khác Nếu = '0' → Mục tiếp theo		
MÃ CÂY TRỒNG KHÁC	4.27 Liệt kê tên các loại cây trồng chính được hộ thu hoạch trong vòng 12 tháng qua. <i>CHỌN TỪ DANH SÁCH CÁC LOẠI CÂY TRỒNG PHỔ BIẾN</i> <i>SẮP XẾP THEO MỨC ĐỘ QUAN TRỌNG GIẢM DẦN</i>	4.28 Trong 12 tháng qua, hộ anh/chị đã thu hoạch bao nhiêu [TÊN CÂY TRỒNG]? _____ kilôgam/m ³ /cây/quả/buồng/bao/chậu cây/m ²	4.29 Trong 12 tháng qua, hộ có bán [TÊN CÂY TRỒNG] không? 1=Có 2=Không → cây trồng tiếp theo	4.30 Trong 12 tháng qua, tổng số tiền hộ nhận được từ việc bán [TÊN CÂY TRỒNG] là bao nhiêu? _____ nghìn Đồng
1				
2				
3				
...				

Mục 5: Chăn nuôi và nuôi trồng tôm cá

Mục 5.1: Chăn nuôi

5.01 Trong 12 tháng qua, hộ anh/chị có bán các loại vật nuôi (như trâu, bò, dê, lợn, gà, ...) hoặc sản phẩm từ chăn nuôi (như thịt, trứng, phân động vật...) không?	1=Có 2=Không → 5.03
5.02 Trong 12 tháng qua, tổng số tiền hộ nhận được từ việc bán các loại vật nuôi hoặc sản phẩm từ chăn nuôi là bao nhiêu?	_____ nghìn Đồng

Mục 5.2: Nuôi trồng tôm cá

5.03 Trong 12 tháng qua, hộ anh/chị có nuôi trồng tôm/cá không?	1=Có 2=Không → Mục 6
5.04 Trong 12 tháng qua, tổng thu nhập hộ nhận được từ việc bán tôm/cá là bao nhiêu?	_____ nghìn Đồng

Mục 6: Thời tiết

Mục 6.1: Cú sốc thời tiết

6.01 Theo anh/chị, <u>lượng mưa trung bình năm</u> sẽ thay đổi như thế nào trong 10 năm tới, tức giai đoạn 2025-2035? Vui lòng trả lời theo thang đo từ 0 đến 10, với 0 là Sẽ giảm đi và 10 là Sẽ tăng lên.	
6.02 Theo anh/chị, <u>độ dài của mùa mưa</u> sẽ thay đổi như thế nào trong 10 năm tới, tức giai đoạn 2025-2035? Vui lòng trả lời theo thang đo từ 0 đến 10, với 0 là Sẽ ngắn hơn và 10 là Sẽ dài hơn.	
6.03 Theo anh/chị, <u>tần suất xảy ra lũ lụt</u> sẽ thay đổi như thế nào trong 10 năm tới, tức giai đoạn 2025-2035? Vui lòng trả lời theo thang đo từ 0 đến 10, với 0 là Sẽ xảy ra ít thường xuyên hơn và 10 là Sẽ xảy ra thường xuyên hơn.	

Mục 6.2: Nhận thức về lượng mưa

6.04 <i>[CHỈ HỎI NẾU HỘ TRỒNG ÍT NHẤT MỘT VỤ LÚA TRONG NĂM 2024]</i> Anh/chị thường lo ngại về việc mưa lớn bất thường có thể gây thiệt hại cho các vụ lúa mà hộ gieo trồng vào (những) tháng nào trong năm? <i>CHỌN TẤT CẢ CÁC ĐÁP ÁN ĐÚNG</i>	1 = Tháng 1 7 = Tháng 7 2 = Tháng 2 8 = Tháng 8 3 = Tháng 3 9 = Tháng 9 4 = Tháng 4 10 = Tháng 10 5 = Tháng 5 11 = Tháng 11 6 = Tháng 6 12 = Tháng 12 13=Không lo ngại về việc mưa lớn bất thường → 6.07
6.05 <i>[CHỈ HỎI NẾU HỘ TRỒNG ÍT NHẤT MỘT VỤ LÚA TRONG NĂM 2024]</i> Mưa lớn bất thường có thể gây thiệt hại cho các vụ lúa mà hộ gieo trồng trong 12 tháng tới không? Vui lòng trả lời theo thang đo từ 0 đến 10, với 0 là Rất khó xảy ra và 10 là Rất có thể sẽ xảy ra.	

<p>6.06 [CHỈ HỎI NẾU HỘ TRỒNG ÍT NHẤT MỘT VỤ LÚA TRONG NĂM 2024]</p> <p>Sau đây là câu hỏi giả định. Theo anh/chị, mưa lớn bất thường gây thiệt hại cho các vụ lúa của hộ với giá trị là bao nhiêu thì được coi là [...]?</p> <p><i>GIÁ TRỊ THIẾT HẠI CÓ THỂ TÍNH DỰA TRÊN CHI PHÍ GIEO TRỒNG PHÁT SINH HOẶC GIÁ TRỊ LÚA BỊ THIẾT HẠI (MẤT MÙA/GIẢM SẢN LƯỢNG)</i></p> <p><i>THIỆT HẠI KHÔNG ĐÁNG KỂ: THIẾT HẠI KHÔNG ĐÁNG KỂ, GẦN NHƯ KHÔNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN KINH TẾ CỦA HỘ</i></p> <p><i>THIỆT HẠI TƯƠNG ĐỐI: THIẾT HẠI TRUNG BÌNH, ẢNH HƯỞNG PHẦN NÀO ĐẾN KINH TẾ CỦA HỘ</i></p> <p><i>THIỆT HẠI NGHIÊM TRỌNG: THIẾT HẠI LỚN/RẤT LỚN, ẢNH HƯỞNG NGHIÊM TRỌNG ĐẾN KINH TẾ CỦA HỘ</i></p>	<p>_____ nghìn Đồng</p>
<p>a. Thiệt hại không đáng kể?</p>	<p>_____ nghìn Đồng</p>
<p>b. Thiệt hại tương đối?</p>	<p>_____ nghìn Đồng</p>
<p>c. Thiệt hại nghiêm trọng?</p>	<p>_____ nghìn Đồng</p>

Mục 6.3: Thông tin dự báo thời tiết

<p>6.07 Trong 12 tháng qua, hộ gia đình của anh/chị có tiếp cận với thông tin dự báo thời tiết không?</p>	<p>1=Có 2=Không → Mục 7</p>
<p>6.08 Trên thang đo từ 0 đến 10, với 0 là Không ảnh hưởng chút nào và 10 là Cực kỳ ảnh hưởng, thông tin dự báo thời tiết có ảnh hưởng như thế nào đến các quyết định canh tác của hộ gia đình anh/chị?</p>	

Mục 7: Việc làm

Mục 7.1: Tự làm phi nông nghiệp

Mã thành viên trên 14 tuổi và dưới 61 tuổi	7.01 Trong 12 tháng qua, [TÊN] có làm việc cho hoạt động kinh doanh phi nông nghiệp của hộ không? 1 = Có 2 = Không → Thành viên tiếp theo	7.02 Trong 12 tháng qua, [TÊN] làm công việc đó trong bao nhiêu tháng? _____ tháng
1		
2		
3		
...		

7.03 [<i>CHỈ HỎI NẾU CÓ ÍT NHẤT MỘT THÀNH VIÊN TRONG HỘ CÓ CÔNG VIỆC KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP (Câu 7.01 = 1)</i>] Trong 12 tháng qua, trung bình một tháng, tổng thu nhập hộ nhận được từ (các) hoạt động kinh doanh phi nông nghiệp của hộ là bao nhiêu?	_____ nghìn Đồng
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------

Mục 7.2: Làm công ăn lương

Mã thành viên trên 14 tuổi và dưới 61 tuổi	7.04 Trong 12 tháng qua, [TÊN] có làm bất kỳ công việc làm công ăn lương nào cho bất kỳ tổ chức nào hoặc cá nhân không phải thành viên trong hộ không? 1 = Có 2 = Không → Thành viên tiếp theo	7.05 Trong 12 tháng qua, [TÊN] làm công việc đó trong bao nhiêu tháng? _____ tháng	7.06 Tính cho các tháng có làm việc, trung bình một tháng, tổng số tiền và giá trị hiện vật mà [TÊN] nhận được từ công việc này là bao nhiêu? _____ nghìn Đồng
1			
2			
3			
...			

Mục 8: Tài chính toàn diện

8.01 Trong 12 tháng qua, có bất kỳ thành viên nào trong hộ anh/chị vay tiền từ bất kỳ cá nhân/tổ chức nào không? <i>BAO GỒM KHOẢN VAY TỪ CÁC CÁ NHÂN, NGÂN HÀNG, VÀ CÁC TỔ CHỨC KHÁC</i>					1= Có 2= Không → 8.07 97= Không biết → 8.07 99= Từ chối trả lời → 8.07
HỎI CÁC CÂU 8.02 – 8.06 CHO KHOẢN VAY QUAN TRỌNG NHẤT ĐỐI VỚI HỘ					
Khoản vay quan trọng nhất	8.02 Khoản vay này được vay từ đâu? 1=Ngân hàng 2=Quỹ Hợp tác xã 3=Quỹ Hội Phụ nữ 4=Tổ chức tài chính vi mô 5=Gia đình/bạn bè 6=Cá nhân khác (người cho vay tiền, v.v) 96=Khác (ghi rõ)	8.03 Mục đích chính của khoản vay này là gì? 1=Chi cho các hoạt động nông nghiệp của hộ 2=Chi cho hoạt động kinh doanh phi nông nghiệp → 8.05 3=Trả khoản vay khác → 8.05 4=Chi cho chi phí y tế → 8.05 5=Tổ chức liên hoan, lễ kỷ niệm (ví dụ: đám cưới, đám tang, v.v.) → 8.05 6=Chi cho chi phí học tập → 8.05 7=Các chi phí khác trong gia đình → 8.05 96=Khác (ghi rõ) → 8.05	8.04 Tiền vay chủ yếu được sử dụng cho hoạt động nông nghiệp nào? 1 = Mua lúa giống, hạt giống 2 = Mua các vật tư đầu vào khác 3 = Thuê máy móc hoặc công cụ 4 = Mua máy móc hoặc công cụ 5 = Thuê nhân công 6 = Khắc phục thiệt hại do thời tiết gây ra 96 = Khác (ghi rõ)	8.05 Thời hạn vay của khoản vay là bao lâu? _____ tháng -97. Không biết <i>ĐIỀN '0' CHO KHOẢN VAY KHÔNG THỜI HẠN</i>	8.06 Khoản vay có giá trị bao nhiêu? _____ nghìn Đồng
1					
2					
3					
...					

<p>8.07 Trong 12 tháng qua, anh/chị hoặc bất cứ thành viên nào trong gia đình có mua chịu/thiếu hàng hóa/dịch vụ nào không?</p>	<p>1=Có 2=Không → Mục 9 97=Không biết → Mục 9 99= Từ chối trả lời → Mục 9</p>
<p>8.08 Tổng giá trị (các) khoản mua chịu/thiếu đó là bao nhiêu?</p>	<p>_____ nghìn Đồng</p>

Mục 9: Hợp tác phát triển

<p>9.01 Anh/chị đã bao giờ nghe nói về việc Cộng hòa Liên Bang Đức thực hiện các dự án hợp tác phát triển - của riêng nước Đức hoặc thực hiện chung với các quốc gia khác - nhằm mục đích hỗ trợ Việt Nam chưa?</p> <p><i>LƯU Ý: NẾU CBKS CHO RẰNG NGƯỜI TRẢ LỜI CHƯA HIỂU ĐẦY ĐỦ Ý NGHĨA CỦA CUM TỪ “HỢP TÁC PHÁT TRIỂN”, VUI LÒNG MÔ TẢ BẰNG CÁC TỪ ĐỒNG NGHĨA NHƯ “VIỆN TRỢ PHÁT TRIỂN” HOẶC “VIỆN TRỢ NƯỚC NGOÀI”.</i></p>	<p>1=Tôi đã từng nghe tới và tôi biết các dự án hợp tác phát triển này là gì 2=Tôi đã từng nghe tới nhưng tôi không biết các dự án hợp tác phát triển này là gì 3=Tôi chưa bao giờ nghe tới → Mục 10 97=Không biết → Mục 10</p>
<p>9.02</p>	
<p>a. Trên thang đo từ 1 đến 5, với 1 là Rất không có khả năng đáp ứng các mục tiêu đề ra và 5 là Rất có khả năng đáp ứng các mục tiêu đề ra, anh/chị đánh giá các dự án hợp tác phát triển của Đức có khả năng đáp ứng các mục tiêu đề ra ở mức nào?</p>	<p>_____</p> <p>97=Không biết</p>
<p>b. Trên thang đo từ 1 đến 5, với 1 là Rất không có tiềm năng đáp ứng vượt kỳ vọng các mục tiêu đề ra và 5 là Rất có tiềm năng đáp ứng vượt kỳ vọng các mục tiêu đề ra, anh/chị đánh giá các dự án hợp tác phát triển của Đức có tiềm năng đáp ứng vượt kỳ vọng các mục tiêu đề ra ở mức nào?</p>	<p>_____</p> <p>97=Không biết</p>
<p>c. Trên thang đo từ 1 đến 5, với 1 là Được thực hiện rất không hiệu quả và 5 là Được thực hiện rất hiệu quả, anh/chị đánh giá các dự án hợp tác phát triển của Đức được thực hiện hiệu quả ở mức nào?</p>	<p>_____</p> <p>97=Không biết</p>
<p>9.03 Trên thang đo từ 0 đến 10, với 0 là Không hiệu quả chút nào và 10 là Rất hiệu quả, anh/chị đánh giá các dự án hợp tác phát triển của Đức hiệu quả ở mức độ nào?</p>	<p>_____</p> <p>97=Không biết</p>

Mục 10: Kết thúc phỏng vấn

Lời dẫn: Cảm ơn anh/chị đã dành thời gian tham gia phỏng vấn. Cuộc phỏng vấn cho khảo sát giữa kỳ đã hoàn thành. Em xin phép xin số điện thoại liên lạc của anh/chị để tiện liên hệ với anh/chị trong trường hợp cần xác nhận thêm thông tin hoặc mời anh/chị tham gia các vòng khảo sát sau.

10.01 Số điện thoại liên hệ chính của NTL?	
10.02 Số điện thoại liên hệ chính của một thành viên khác trong hộ?	

Mục 11: Quan sát sau khi kết thúc phỏng vấn

CBKS HOÀN THÀNH PHẦN NÀY NGAY SAU KHI KẾT THÚC PHỎNG VẤN

11.01 Ai là người trả lời chính? LẤY TỪ DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘ	
11.02 Trên thang điểm từ 0 đến 10, với 0 là Rất tệ, 10 là Rất tốt, cuộc phỏng vấn đã diễn ra như thế nào?	
11.03 Có ai khác có mặt trong cuộc phỏng vấn không?	1=Có 2=Không → 11.05
11.04 Ai đã có mặt trong cuộc phỏng vấn	1=Thành viên khác trong hộ 2=Bạn bè, hàng xóm, họ hàng 3=Trưởng ấp/thôn/khóm, quan chức chính phủ (chủ tịch xã, lãnh đạo phòng nông nghiệp, cán bộ...) 96=Khác (ghi rõ)
11.05 Nhận xét chung của CBKS	
11.06 Thời gian kết thúc phỏng vấn PHẦN MỀM TỰ GHI NHẬN	

KẾT THÚC BẢNG HỎI